

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 16/FES(VN)/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH FES (Việt Nam)

Địa chỉ: Số 11, Đường số 8, Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (0274).3767188 – 3767168 Fax: (0274).3767128.

Website: www.maccoffee.vn.

Mã số doanh nghiệp: 3700605006

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không áp dụng

Ngày cấp/Nơi cấp: Không áp dụng.

Cơ sở đã có Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 (có giá trị đến ngày 17/8/2026) và Giấy chứng nhận HACCP (có giá trị đến ngày 17/8/2026).

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC YẾN HILLWAY THẠCH DỪA - HILLWAY BIRD'S NEST WITH COCONUT JELLY**

2. Thành phần: Nước, đường phèn, thạch dừa (7 %), đường HFCS, chất điều chỉnh độ acid (331(iii), 514(ii), 327), chất bảo quản (202, 211), chất ổn định (401, 406, 407, 415, 418), hương liệu tổng hợp (hương yến), yến (2 mg/l).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì.
- Ngày sản xuất (NSX): 12 tháng trước hạn sử dụng (HSD).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm chứa trong chai nhựa PET và nắp nhựa PE được đóng gói như sau:

- Chai có thể tích thực: 450 ml.
- Thùng giấy có thể tích thực: 10,8 L (24 chai x 450 ml). Các chai trong thùng được đóng gói 6 chai/ lốc, 4 lốc/ thùng.

Chất liệu bao bì tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm phù hợp theo quy định do Bộ Y tế ban hành.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT LAI PHÚ.

Địa chỉ: 1936 Lê Quang Đạo, Xã Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.



III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia:

- QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn (Phụ lục I.1; II).

2. Thông tư các Bộ ngành:

- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.

3. Tiêu chuẩn nhà sản xuất: Theo tiêu chuẩn cơ sở số 16/FES(VN)/2025/TCCS ngày 28/07/2025 (Được đính kèm theo hồ sơ tự công bố).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Raghav Raman Soni

Tổng giám đốc



CÔNG TY TNHH FES (VIỆT NAM)	TIÊU CHUẨN CƠ SỞ	Số: 16/FES(VN)/2025/TCCS
	NƯỚC YẾN HILLWAY THẠCH DỪA - HILLWAY BIRD'S NEST WITH COCONUT JELLY	Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/ hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. Phạm vi:

Các chỉ tiêu và mức công bố áp dụng cho sản phẩm NƯỚC YẾN HILLWAY THẠCH DỪA - HILLWAY BIRD'S NEST WITH COCONUT JELLY

2. Các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm:

2.1. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Theo QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm theo Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2010 của Bộ Y tế (Phụ lục II).

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ml	100
2	Coliform	cfu/ml	10
3	E. coli	cfu/ml	Không có
4	Streptococci faecal	cfu/ml	Không có
5	Pseudomonas aeruginosa	cfu/ml	Không có
6	Staphylococcus aureus	cfu/ml	Không có
7	Clostridium perfringens	cfu/ml	Không có
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/ml	10



2.2. Các chỉ tiêu kim loại nặng:

Theo QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm theo Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2010 của Bộ Y tế (Phụ lục I.1).

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	0,05

3. Danh mục phụ gia thực phẩm:

Theo Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế (Nhóm sản phẩm 14.1.4).

Theo Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y tế.

4. Các chỉ tiêu về dinh dưỡng:

Các chỉ tiêu thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng theo Thông tư 29/2023/TT-BYT Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố (*)
1	Năng lượng (Tính theo Carbohydrat không bao gồm xơ dinh dưỡng)	kcal/100 ml	$\geq 23,92$
2	Hàm lượng Chất đạm	g/100 ml	$< 0,05$ (Giới hạn định lượng LOQ = 0,05)
3	Hàm lượng Carbohydrat (Không bao gồm xơ dinh dưỡng)	g/100 ml	$\geq 5,98$
4	Hàm lượng Đường tổng số	g/100 ml	$\geq 4,93$
5	Hàm lượng Chất béo	g/100 ml	$< 0,05$ (Giới hạn định lượng LOQ = 0,05)
6	Hàm lượng Natri	mg/100 ml	$\geq 6,77$

(*) Mức công bố: Chiếm 73% so với giá trị tối thiểu của kết quả kiểm có trên phiếu kiểm nghiệm.

Lưu ý: Mức công bố này chỉ phù hợp khi sản phẩm được bảo quản theo đúng hướng dẫn được in trên nhãn sản phẩm là “Bảo quản nơi thoáng mát, tránh nắng mặt trời”.



HILLWAY®

HILLWAY®

NƯỚC YẾN BIRD'S NEST
THẠCH DỪA with COCONUT JELLY

thơm ngon
& sáng khoái

delicious &
refreshing

SỬ DỤNG
ĐƯỜNG
PHẪN

MADE WITH
ROCK
SUGAR

Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

Product image is for illustrative purpose only

Không chất tạo ngọt tổng hợp
450 ml

No artificial sweetener
450 ml

NƯỚC YẾN HILLWAY THẠCH DỪA

Vị thanh mát, ngọt nhẹ từ nước yến và đường phèn, hoa quả cùng thạch dừa dai giòn, mang đến trải nghiệm sáng khoái và thư thái. Thực uống không chỉ giúp bạn làm dịu cơ thể, nạp lại năng lượng mà còn là lựa chọn lành tính cho các bé sơ sinh dai. Mát nấp, nhấp nhẹ, để từng ngụm mát lạnh nhẹ nhàng lan tỏa từ bên trong!

Hương thơm sử dụng: Ngon hơn khi thưởng thức.

Thành phần: Nước, đường phèn, thạch dừa (7%), đường HFCS, chất điều chỉnh độ acid (331(iii), 514(i), 327), chất bảo quản (202, 211), chất ổn định (401, 406, 407, 415, 418), hương liệu tổng hợp (hương yến), yến (2 mg/l).
Bảo quản nơi thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.
HSD: Xem trên bao bì.
NSX: 12 tháng trước HSD.
Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NUTRITION FACTS)

Tổng số phần ăn: 1			
Kcal có một phần ăn: 450 ml			
Thành phần dinh dưỡng	Trên một phần ăn		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NVI)
Năng lượng (Energy)	155.34	Kcal	7.77 %
Chất đạm (Protein)	0.00	g	0.00 %
Carbohydrate	38.84	g	11.95 %
Đường tổng số (Total Sugars)	33.72	g	
Chất béo (Fat)	0.00	g	0.00 %
Natri (Sodium)	41.72	mg	2.09 %

% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (nutrient reference values - NRV) là tỷ lệ dựa
trung tâm của dinh dưỡng hàng ngày (cho khẩu phần 2000 Kcal) (sản phẩm thành
phần dinh dưỡng có trong một phần ăn)

Sản xuất tại Việt Nam
Sân xuất tại:
CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT LẠI PHÚ
Địa chỉ: 1936 Lê Quang Đạo, Xã Học Môn, Thành phố
Hà Chí Minh, Việt Nam.
Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:
CÔNG TY TNHH FES (Việt Nam)
Địa chỉ: Số 11, Đường số 8, Khu công nghiệp Việt Nam
- Singapore, Phường Bình Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh,
Việt Nam.
Điện thoại: (+84) 274 3767188
Fax: (+84) 274 3767128
www.maccoffee.vn

Theo nhượng quyền của
FUTURE ENTERPRISES PTE. LTD.
(A member of Food Empire Holdings Limited)



THỂ TÍCH THỰC: 450 ml





Số: **006647** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05158.25



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH FES (VIỆT NAM)
Địa chỉ : SỐ 11, ĐƯỜNG SỐ 8, KCN VIỆT NAM - SINGAPORE, PHƯỜNG BÌNH HÒA, TP. THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM.
Tên mẫu : NƯỚC YẾN HILLWAY THẠCH DỪA - HILLWAY BIRD'S NEST WITH COCONUT JELLY
Ngày lấy mẫu : 19/03/2025
Lượng mẫu : 02 chai x 450 ml
Ngày nhận mẫu : 19/03/2025
Người gửi mẫu : Nguyễn Ngọc Thương
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Ngọc Bông
Thời gian lưu mẫu : 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
Thời gian thử nghiệm : 19/03/2025-27/03/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,01	ppm
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,01	ppm
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,01	ppm
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,01	ppm
5	Coliforms	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a) (d)	< 10	CFU/ml
6	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a) (d)	< 10	CFU/ml
7	<i>Clostridium perfringens</i>	AOAC 976.30 (a) (d)	< 10	CFU/ml
8	<i>Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55 (a) (d)	< 10	CFU/ml
9	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	HD.PP.08-02/TT.VS (LBH 01, 28/2/2023) (Ref. TCVN 8881:2011; ISO 16266:2010) (a) (d)	< 10	CFU/ml
10	<i>Streptococci faecal (Enterococci faecal)</i>	HD.PP.07-02/TT.VS (Ref. TCVN 6189-2:2009) (a) (d)	< 10	CFU/ml

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
11	Định lượng nấm men và nấm mốc	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008) (a) (d)	< 10	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa, không có nhãn sản phẩm, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp: NSX: 13.03.2025 - HSD: 13.03.2026.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 10 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **04-04-2025**

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **008462**/VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 07388.25



Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH FES (VIỆT NAM)
Địa chỉ : SỐ 11, ĐƯỜNG SỐ 8, KCN VIỆT NAM - SINGAPORE, PHƯỜNG BÌNH HÒA, TP. THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM.
Tên mẫu : NƯỚC YẾN HILLWAY THẠCH DỪA - HILLWAY BIRD' S NEST WITH COCONUT JELLY
Ngày lấy mẫu : 11/04/2025
Lượng mẫu : 01 chai x 245 ml
Ngày nhận mẫu : 11/04/2025
Người gửi mẫu : Nguyễn Ngọc Thương
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Ngọc Băng
Thời gian thử nghiệm : 11/04/2025-18/04/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (a) (d)	< 10	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 10 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **25-04-2025**
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05159.25



Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH FES (VIỆT NAM)
Địa chỉ : SỐ 11, ĐƯỜNG SỐ 8, KCN VIỆT NAM - SINGAPORE, PHƯỜNG BÌNH HÒA, TP. THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM.
Tên mẫu : NƯỚC YẾN HILLWAY THẠCH DỪA - HILLWAY BIRD'S NEST WITH COCONUT JELLY
Ngày lấy mẫu : 19/03/2025
Lượng mẫu : 04 chai x 450 ml
Ngày nhận mẫu : 19/03/2025
Người gửi mẫu : Nguyễn Ngọc Thương
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Ngọc Băng
Thời gian lưu mẫu : 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
Thời gian thử nghiệm : 19/03/2025-28/03/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Carbohydrate	AOAC 2020.07 (a)	8,63 ± 0,44 (theo thông tư số 29/2023/TT-BYT)	g/100 ml
2	Lipid	HD.PP.6-8/TT.LH:2024 (Ref. AOAC 989.05) (a)	Không phát hiện LOQ = 0,05 g/100 ml	g/100 ml
3	Năng lượng	HD.PP.11-1/TT.LH (Regulation (EU) No 1169/2011)	34,52 ± 1,76	kcal/100 ml
4	Protein	HD.PP.13/TT.LH (Ref. AOAC 991.20) (a) (d)	Không phát hiện LOQ= 0,05	g/100 ml (Nx6,25)
5	Tỷ trọng	HD.PP.92/TT.LH (Ref. AOAC 920.134) (a) (d)	1,038 ± 0,001	g/ml
6	Natri (Na)	HD.PP.36/TT.AAS (Ref. AOAC 985.35, AOAC 984.27) (a) (d)	9,270	mg/100 ml
7	Đường tổng số	HD.PP.20/TT.SK:2024 (a)	7,22 ± 0,72	g/100 g
8	Natri Benzoat (INS 211) (Tính theo Acid Benzoic)	HD.PP.01/TT.SK:2023 (a)	206,60 ± 26,05	mg/kg
9	Kali Sorbat (INS 202) (Tính theo Acid Sorbic)	HD.PP.01/TT.SK:2023 (a)	346,44 ± 57,16	mg/kg

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa, không có nhãn sản phẩm, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp: NSX: 13.03.2025 - HSD: 13.03.2026.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **04 -04- 2025**

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05159.25



Tên khách hàng : **CÔNG TY TNHH FES (VIỆT NAM)**

Địa chỉ : SÓ 11, ĐƯỜNG SỐ 8, KCN VIỆT NAM - SINGAPORE, PHƯỜNG BÌNH HOÀ,
TP. THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM

Tên mẫu : **NƯỚC YẾN HILLWAY THẠCH DỪA – HILLWAY BIRD'S NEST WITH
COCONUT JELLY**

Ngày lấy mẫu : 19/03/2025

Lượng mẫu : 04 chai x 450 ml

Ngày nhận mẫu : 19/03/2025

Người gửi mẫu : Nguyễn Ngọc Thương

Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Ngọc Băng



Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong chai nhựa, không có nhãn sản phẩm, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.

NSX: 13.03.2025 - HSD: 13.03.2026

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **14-05-2025**

**TUQ. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA DINH DƯỠNG - ATTP**



TS. Vương Ngọc Thùy



THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NUTRITION FACTS)			
Tổng số phần ăn: 1			
Kích cỡ một phần ăn: 450 ml			
Thành phần dinh dưỡng	Trên một phần ăn		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	155,34	Kcal	7,77%
Chất đạm (Protein)	0	g	0%
Carbohydrate	38,84	g	11,95%
Đường tổng số (Total Sugars)	33,72	g	
Chất béo (Total Fat)	0	g	0%
Natri (Sodium)	41,72	mg	2,09%
% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (nutrient reference values - NRV) là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 Kcal) của mỗi thành phần dinh dưỡng có trong một phần ăn.			
Năng lượng mỗi gam/ Calories per gram			
Fat 9	Carbohydrate 4		Protein 4

Ghi chú:

- Biểu mẫu bảng Thông tin dinh dưỡng (Nutrition facts) được thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng, chỉ có giá trị tham khảo. Quý khách vui lòng xem thêm quy định hiện hành.

- Giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV) căn cứ theo Thông tư số 29/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 về việc Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.